

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

- ❖ Tài liệu được xây dựng trong khuôn khổ Dự án “Hỗ trợ thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện VPA/FLEGT tại Việt Nam” do GIZ cùng phối hợp với Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện.
- ❖ Những nội dung, diễn giải, các kết quả phân tích, và các khuyến nghị trong tài liệu này dựa trên những thông tin thu thập bởi GIZ, tư vấn, đối tác của GIZ, và những người cung cấp thông tin và dữ liệu, và không nhất thiết phải đại diện cho quan điểm của GIZ, Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm hay BMZ. Những cơ quan, đơn vị này từ chối chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc sử dụng tài liệu này và các thông tin được cung cấp trong tài liệu bởi các cá nhân và tổ chức khác, cũng như bất kỳ tổn thất nào là kết quả của hành động đó.



Bộ Công Thương
Cục Phòng vệ thương mại

Hướng dẫn tham gia vụ việc điều tra Chống bán phá giá, Chống trợ cấp của Hoa Kỳ đối với Gỗ dán từ Việt Nam

Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài
Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương



Nội dung

1. Cách Xác Định Trợ Cấp

2. Cách Tính Toán Biên Độ Trợ Cấp

3. Quy Trình Điều Tra Chống Trợ Cấp

4. Cách Thức Phối Hợp

5. Cách Trả Lời Bản Câu Hỏi Điều Tra

6. Cách Tham Gia Thẩm Tra

Căn cứ để xác định trợ cấp

Định nghĩa về “Trợ cấp có thể đối kháng” theo Hiệp định Trợ cấp và các biện pháp đối kháng của WTO (SCM) và pháp luật Hoa Kỳ

4 tiêu chí sau

(1) Có sự đóng góp tài chính (ví dụ: cấp tiền, cho vay ưu đãi, miễn/giảm thuế, cung cấp hàng hóa/dịch vụ thấp hơn giá trị thông thường...)

(2) Được ban hành và thực hiện bởi một cơ quan/tổ chức do Nhà nước/Chính phủ chỉ phối/chỉ đạo (ví dụ: Bộ, ngành, cơ quan địa phương, doanh nghiệp/tổ chức thuộc sở hữu của Nhà nước, các ngân hàng chính sách,...)

(3) Mang lại lợi ích (là chênh lệch giữa khoản doanh nghiệp được nhận từ chương trình so với chi phí thực tế doanh nghiệp phải trả nếu không có chương trình đó) ví dụ: lãi suất vay ưu đãi so với lãi suất thông thường trên thị trường, thuế thu nhập được miễn so với thuế suất trong điều kiện thông thường

(4) Mang tính riêng biệt (chỉ dành cho một số doanh nghiệp/đối tượng cụ thể) (ví dụ: các doanh nghiệp thuộc địa bàn/khu vực cụ thể, các ngành được khuyến khích, một/một số ngành cụ thể, các doanh nghiệp xuất khẩu, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài...)

Cách tính toán biên độ trợ cấp

Biên độ trợ cấp = Lợi ích/Tổng doanh thu

- Trường hợp lợi ích chỉ dành cho xuất khẩu (ví dụ miễn thuế NK để sx hàng xuất khẩu):

Biên độ trợ cấp = Lợi ích/Tổng doanh thu xuất khẩu sản phẩm liên quan

- Trường hợp lợi ích chung cho hoạt động (ví dụ thuê đất)

Biên độ trợ cấp = Lợi ích/Tổng doanh thu

Lưu ý: *DOC sẽ tính toán biên độ trợ cấp cho từng chương trình, sau đó cộng tổng lại để ra biên độ cho từng doanh nghiệp.*

Quy trình điều tra chống trợ cấp

Giai đoạn lập luận về ngưỡng chuẩn (CTC) và giá trị thay thế (CBPG)

- ❑ **Bước 1:** DOC khởi xướng vụ việc điều tra, dự kiến 11/6/2025.
- ❑ **Bước 2:** DOC ban hành Bản câu hỏi Q&V
- ❑ **Bước 3:** các DN phải nộp **Đơn xin hưởng thuế suất riêng rẽ**
- ❑ **Bước 4:** DOC lựa chọn doanh nghiệp bị đơn bắt buộc.
- ❑ **Bước 3:** DOC ban hành các **Bản câu hỏi điều tra** cho Chính phủ và doanh nghiệp Việt Nam (thường rất nhiều câu hỏi bổ sung)
- ❑ **Bước 4:** DOC Ban hành kết luận sơ bộ về trợ cấp
- ❑ **Bước 5:** Thẩm tra tại chỗ Chính phủ và doanh nghiệp
- ❑ **Bước 6:** DOC ban hành Kết luận cuối cùng về trợ cấp
- ❑ **Bước 7:** ITC ban hành Kết luận cuối cùng về thiệt hại (45 ngày)
- ❑ **Bước 8:** DOC ban hành Lệnh áp thuế trợ cấp

(Các mốc thời gian trên có thể được gia hạn)

ITC Issues Foreign Producer, US Importer, and US Producer Questionnaires	September 9, 2024
Foreign Producer, US Importer, and US Producer Questionnaires Due	September 19, 2024
DOC Initiation	September 25, 2024
ITC Preliminary Conference	September 26, 2024
ITC Post-Conference Briefs	October 1, 2024
ITC Preliminary Determination	October 20, 2024
DOC Issues CVD Questionnaire	October 25, 2024
DOC Issues ADD Questionnaire	October 30, 2024
DOC ADD Questionnaire Response Due	November 20, 2024
DOC CVD Questionnaire Response Due	November 24, 2024
Supplemental ADD and CVD Questionnaire Responses	Winter 2024 / 2025
DOC Preliminary CVD Determination	February 2, 2025
DOC Preliminary ADD Determination	April 3, 2025
CVD Verifications	Winter 2024 / 2025
ADD Verifications	Spring 2025
DOC Final ADD and CVD Determination	August 18, 2025
ITC Final Determination	September 30, 2025
Order Issued	October 7, 2025

* Please note dates are approximate. To the extent a deadline falls on a weekend or holiday, the event will usually occur the preceding or next business day.

Các loại mức thuế CTC

Thuế suất cho bị đơn bắt buộc	Được tính dựa trên số liệu/thông tin của chính doanh nghiệp
Thuế suất cho các doanh nghiệp khác	= Bình quân gia quyền thuế suất của bị đơn bắt buộc (trừ 0%, de-minimis và AFA)
Thuế suất cho các doanh nghiệp không hợp tác	Thường được tính dựa trên AFA (mức thuế thường rất cao)

Các chương trình trợ cấp bị cáo buộc

VII/ Chương trình trợ cấp xuyên quốc gia từ TQ:

1. Cung cấp đầu vào Veneer từ Chính phủ TQ thấp hơn giá thông thường

I/ Các chương trình cho vay và đảm bảo

1. Cho vay ưu đãi cho doanh nghiệp xuất khẩu của SOCBs
2. Bao thanh toán xuất khẩu của 04 ngân hàng TM có vốn nhà nước, gọi tắt là SOCBs
3. Bảo lãnh xuất khẩu của SOCBs
4. Tín dụng đầu tư của Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB)
5. Hỗ trợ lãi suất của Ngân hàng Nhà nước
6. Tín dụng xuất khẩu của Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB)

II/ Các chương trình thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong các khu vực đặc biệt
2. Ưu đãi thuế thu nhập theo Nghị định 24/2007/NĐ-CP
3. Khấu hao nhanh và tăng chi phí được giảm trừ
4. Gói hỗ trợ cho các ngành công nghiệp vừa và nhỏ
5. Ưu đãi đối với các ngành công nghiệp phụ trợ

III/ Các chương miễn/hoàn thuế nhập khẩu

1. Miễn thuế nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu;
2. Hoàn thuế nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất hàng xuất khẩu;
3. Miễn thuế nhập khẩu vào khu công nghiệp;
4. Miễn thuế nhập khẩu cho doanh nghiệp FDI,
5. Miễn thuế nhập khẩu nguyên liệu cho doanh nghiệp chế xuất và khu chế xuất xuất khẩu;

IV/ Các chương trình về đất

1. Miễn giảm tiền thuê cho ngành được khuyến khích hoặc khu vực cụ thể
2. Miễn thuế và phí sử dụng đất cho ngành được khuyến khích hoặc KCN
3. Miễn hoặc giảm tiền thuê cho doanh nghiệp trong khu vực đặc biệt theo NĐ35/2022
4. Miễn giảm tiền thuê đất cho FDI
5. Miễn giảm tiền thuê đất theo QĐ 189/2000

V/ Các chương trình tài trợ

1. Xúc tiến xuất khẩu
2. Hỗ trợ đầu tư

VI/ Chương trình cung cấp tiện ích với mức giá ưu đãi:

1. Cung cấp các tiện ích thấp hơn giá trị thông thường trong KCN và KCX
2. Cung cấp standing timber thấp hơn giá thông thường

1. Cho vay ưu đãi cho doanh nghiệp xuất khẩu của SOCBs

Cáo buộc:

- Các ngân hàng thương mại nhà nước của Việt Nam (SOCBs) cho các nhà xuất khẩu vay với lãi suất ưu đãi.
- Nguyên đơn cung cấp bằng chứng cho thấy các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng của Việt Nam có khả năng đã được hưởng lợi từ các khoản vay ưu đãi dành cho nhà xuất khẩu do các ngân hàng thương mại nhà nước của Việt Nam cung cấp.

2. Bao thanh toán xuất khẩu của SOCBs

Cáo buộC:

- Vào năm 2017, Chính phủ Việt Nam ban hành quy định cho phép SOCBs thực hiện hoạt động bao thanh toán xuất khẩu.
- Bằng chứng hiện có cho thấy SOCBs cung cấp một hình thức hỗ trợ thương mại dưới dạng mua lại các khoản phải thu của nhà xuất khẩu với giá chiết khấu, qua đó bơm dòng tiền vào hoạt động kinh doanh của họ.
- Có thông tin cho thấy các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng của Việt Nam có đủ điều kiện để tham gia và đã sử dụng chương trình bao thanh toán xuất khẩu thông qua các SOCBs như VietinBank, Vietcombank và Agribank.

3. Bảo lãnh xuất khẩu của SOCBs

Cáo buộc:

- Các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng của Việt Nam đã được hưởng lợi từ chương trình này trong giai đoạn điều tra (POI) nhờ vào mối quan hệ kinh doanh với các ngân hàng thương mại nhà nước (SOCBs).
- VietinBank và Vietcombank đều cung cấp bảo lãnh cho các hoạt động xuất khẩu của các công ty Việt Nam.

4. Tín dụng đầu tư của Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB)

Cáo buộc:

- VDB đã cung cấp các khoản tín dụng đầu tư cho các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng trong nước nhằm thực hiện các chính sách kinh tế của Chính phủ Việt Nam.
- VDB có trách nhiệm “thực hiện chính sách của Nhà nước về tín dụng đầu tư phát triển”.
- Theo Nghị định 32/2017/NĐ-CP, VDB sẽ xem xét các dự án ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn (cùng với một số yếu tố khác) là đủ điều kiện để nhận tín dụng đầu tư.
- Các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng của Việt Nam có thể đã tiếp cận được các khoản vay theo chương trình này vì họ đặt cơ sở sản xuất tại các vùng kinh tế khó khăn như mô tả trong Nghị định 32/2017/NĐ-CP.
- Mặc dù Nghị định này không liệt kê cụ thể các vùng, nhưng Phụ lục II của Quyết định số 108/2006/QĐ-TTg bao gồm danh sách chi tiết và nêu rõ, ví dụ, huyện Thanh Thủy – tỉnh Phú Thọ là một vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

5. Hỗ trợ lãi suất của Ngân hàng Nhà nước

Cáo buộc:

- Theo Quyết định số 131/QĐ-TTg, Chính phủ đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước cung cấp hỗ trợ lãi suất cho các doanh nghiệp trong nước và kích thích nền kinh tế trong thời kỳ suy thoái bằng cách cung cấp vốn để hỗ trợ các dự án kinh doanh trong nước.
- Việc hỗ trợ lãi suất từ ngân sách nhà nước được thực hiện theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP, trong đó nêu rằng Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg xác định các ngành được nhận hỗ trợ, bao gồm cả Nhóm ngành C-162 liên quan đến “sản xuất ván lạng, ván ép và các tấm gỗ lạng”.
- Trong các cuộc điều tra trước đây, DOC đã ghi nhận rằng mặc dù chương trình ban đầu chỉ hỗ trợ các khoản vay ngắn hạn, SBV đã hỗ trợ các khoản vay trung và dài hạn lên đến 24 tháng theo chương trình này.

6. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp trong các khu vực đặc biệt

Cáo buộc:

- Chính phủ Việt Nam cung cấp các mức thuế thu nhập ưu đãi hoặc miễn/giảm thuế thu nhập cho các doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp cụ thể hoặc khu kinh tế đặc biệt.
- Thông tin có thể tiếp cận một cách hợp lý cho thấy các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng của Việt Nam đủ điều kiện được hưởng ưu đãi thuế theo Nghị định số 152/2004 và Nghị định số 124/2008.

7. Ưu đãi thuế thu nhập theo Nghị định 24/2007/NĐ-CP

Cáo buộ:

- Theo Nghị định 24/2007/NĐ-CP, Chính phủ Việt Nam cung cấp các ưu đãi về thuế thu nhập cho các doanh nghiệp hoạt động trong một số lĩnh vực, và trong các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn/đặc biệt khó khăn. Phụ lục II của Nghị định số 108/2006 liệt kê các khu vực được hưởng ưu đãi đầu tư đặc biệt, bao gồm các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, các khu công nghệ cao, khu kinh tế và khu công nghiệp, cùng với một số khu vực khác.
- Có bằng chứng cho thấy các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng của Việt Nam rất có thể đã được hưởng lợi từ chương trình này.

• .

8. Miễn/hoàn thuế nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu

Cáo buộc:

- DOC sẽ không coi việc miễn thuế nhập khẩu liên quan đến hàng hóa xuất khẩu là trợ cấp nếu quốc gia đó có thể chứng minh rằng hệ thống tính toán và hoàn thuế nhập khẩu đáp ứng một số yêu cầu nhất định.
- Tuy nhiên, Bộ đã xác định rằng Việt Nam không đáp ứng được các yêu cầu này, vì “hệ thống của Chính phủ Việt Nam {trong việc tính toán số thuế được hoàn} không tính đến phần phế liệu có thể bán lại, do loại phế liệu này được miễn thuế; vì vậy, chúng tôi nhận thấy hệ thống này không đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại 19 C.F.R. 351.519(a)(4)(i) để tính toán lợi ích trên cơ sở một giá trị khác ngoài tổng số thuế được miễn.”
- Do đó, DOC đã kết luận rằng việc miễn thuế nhập khẩu theo chương trình này là một khoản trợ cấp có thể bị áp thuế chống trợ cấp.

9. Miễn thuế nhập khẩu máy móc, thiết bị vào khu công nghiệp

Cáo buộc:

- Luật số 107/2016 quy định việc miễn thuế nhập khẩu đối với linh kiện và phụ tùng nhập khẩu dành cho các công ty trong các khu công nghiệp.
- Trước đây, DOC đã mô tả đây là “một chương trình miễn thuế nhập khẩu dành cho các công ty đặt tại các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.”
- Có thông tin cho thấy các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng đã được hưởng lợi từ chương trình này, không chỉ đối với phụ tùng, mà còn đối với việc nhập khẩu máy móc, thiết bị.

10. Gói hỗ trợ cho các ngành công nghiệp vừa và nhỏ

Cáo buộc:

- Theo Nghị định số 60/2012/NĐ-CP, các doanh nghiệp nhỏ và vừa đủ điều kiện được giảm 30% thuế thu nhập doanh nghiệp khi đáp ứng một số tiêu chí nhất định. Nghị định 60/2012 được ban hành nhằm thực hiện Nghị quyết số 29/2012/QH13, trong đó Quốc hội chỉ đạo Chính phủ áp dụng các chính sách thuế ưu đãi cho doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- Các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng của Việt Nam thuộc nhóm ngành đủ điều kiện hưởng ưu đãi, và Bên nguyên đơn không có thông tin nào cho thấy họ bị loại khỏi chương trình.

11. Cung cấp standing timber thấp hơn giá thông thường

Cáo buộc:

- Theo Thông tư số 24/2016/TT-BNNPTNT, việc xuất khẩu các mặt hàng như gỗ tròn, gỗ xẻ và các loại gỗ rừng tự nhiên khác bị cấm.
- Thông qua việc áp đặt hạn chế xuất khẩu như vậy, Chính phủ Việt Nam (GOV) can thiệp vào việc hình thành giá gỗ nguyên liệu trong nước và định hướng các công ty trong ngành lâm nghiệp và khai thác phải cung cấp nguyên liệu đầu vào cho các công ty thuộc ngành hạ nguồn với mức giá thấp hơn.

12. Trợ cấp xuyên quốc gia – cung cấp đầu vào thấp hơn giá thông thường

Cáo buộc:

- Ngành ván ép gỗ cứng của Việt Nam hiện đang bị chi phối bởi các công ty có vốn sở hữu Trung Quốc, những công ty này đã chuyển dịch năng lực sản xuất sang khu vực Đông Nam Á với mục tiêu rõ ràng là né tránh các biện pháp thương mại của Hoa Kỳ. Đây là kết quả của một chính sách của Chính phủ Trung Quốc, phối hợp của chính phủ một số nước thứ ba, bao gồm cả Chính phủ Việt Nam, nhằm thúc đẩy sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) của Trung Quốc.
- Theo chính sách này, Chính phủ Trung Quốc đã cung cấp hỗ trợ tài chính quy mô lớn cho các doanh nghiệp Trung Quốc dịch chuyển năng lực sản xuất sang các cơ sở ở nước ngoài.
- Nhiều nhà sản xuất ván ép gỗ cứng và ván ép trang trí tại Việt Nam có liên kết hoặc nhận được hỗ trợ từ các công ty Trung Quốc. Với khoản đầu tư đáng kể của Trung Quốc vào ngành ván ép Việt Nam kết hợp với sáng kiến BRI, Chính phủ Trung Quốc đã thúc đẩy sự phát triển của ngành này tại Việt Nam thông qua việc cung cấp các khoản trợ cấp có thể bị áp thuế chống trợ cấp.
- Các nhà sản xuất ván ép gỗ cứng tại Việt Nam nhiều khả năng đã được hưởng lợi từ việc mua gỗ lạng (veneer) từ Trung Quốc với mức giá thấp hơn giá thị trường thế giới. Trung Quốc hiện là nhà cung cấp gỗ lạng lớn nhất cho Việt Nam, chiếm gần 75% tổng lượng nhập khẩu mặt hàng thuộc mã HS 4408 vào nước này.

Lưu ý về trợ cấp xuyên quốc gia

Bản câu hỏi điều tra		
Chính phủ Việt Nam	Chính phủ Trung Quốc	
Hợp tác	Hợp tác	Kết quả có thể tích cực
Hợp tác	Không hợp tác/hợp tác không đầy đủ	AFA cho chương trình xuyên quốc gia

- Phụ thuộc vào việc tham gia của Chính phủ nước ngoài
- Liên tục bổ sung cáo buộc chương trình mới
- Thực tiễn của các công ty bị đơn bắt buộc

Cách Kết luận các chương trình trợ cấp

Là trợ cấp		Không phải trợ cấp	
Được sử dụng bởi DN bị đơn bắt buộc	Không được sử dụng bởi DN bị đơn bắt buộc/lợi ích nhận được không đáng kể	Được sử dụng bởi DN bị đơn bắt buộc	Không được sử dụng bởi DN bị đơn bắt buộc
Áp thuế	Không áp thuế	Không áp thuế	Không áp thuế

Cách thức phối hợp trong xử lý vụ việc CTC

Cần có sự tham gia của cả Chính phủ và doanh nghiệp (bị đơn bắt buộc)

Phần Chính phủ

Trung ương: câu hỏi tập trung về mô tả chương trình/chính sách (*mục đích, văn bản liên quan, cơ quan phụ trách, tiêu chí, hồ sơ yêu cầu, thời gian nhận lợi ích, chương trình tự động hay cần phê duyệt...*)

Địa phương: câu hỏi tập trung vào phần thực thi chính sách cho doanh nghiệp thuộc địa bàn – cung cấp chương trình cho các doanh nghiệp cụ thể (*căn cứ pháp lý, xác nhận DN có nhận được hỗ trợ hay không, mức độ bao nhiêu, thời gian ntn, phê duyệt, tài liệu chứng minh...*)

Phần Doanh nghiệp

- Câu hỏi tập trung vào lợi ích nhận được (nếu có) (*thời gian nhận, mức độ lợi ích, cơ sở pháp lý, hồ sơ đề nghị, văn bản phê duyệt, tài liệu chứng minh...*)
 - Nội dung trả lời của Chính phủ và Doanh nghiệp cần thống nhất, không bị mâu thuẫn.
 - Nếu không có sự tham gia của Chính phủ, kết quả của doanh nghiệp sẽ bị ảnh hưởng.
 - Cần có **đề nghị bằng văn bản** của doanh nghiệp (Điều 84, Nghị định 10/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ)

Cách thức trả lời bản câu hỏi điều tra trợ cấp

I. Cấu trúc Bản câu hỏi điều tra của Hoa Kỳ:

- **Các câu hỏi cụ thể** cho từng chương trình
- **Phụ lục bản câu hỏi chuẩn:** Standard Questions Appendix, áp dụng chung cho **TOÀN BỘ** các chương trình;
- **Phụ lục riêng cho các chương trình:** Tax Program Appendix, Allocation Appendix, Input Producer...

II. Lưu ý:

- Thông tin trả lời sẽ liên quan đến công ty bị đơn bắt buộc được lựa chọn
- Thông tin trả lời cần cung cấp cho **giai đoạn điều tra (năm 2024)** trừ khi được yêu cầu thêm
- Thông tin trả lời của DN cần tổng hợp từ tất cả các công ty liên kết/nhà máy của DN có sản xuất/xuất khẩu gỗ dán sang Hoa Kỳ

Cách thức trả lời bản câu hỏi điều tra trợ cấp (tiếp)

01

Doanh nghiệp cần rà soát Doanh nghiệp và các công ty liên kết CÓ nhận được các ưu đãi theo chương trình bị điều tra hay không?

- Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy phép đăng ký kinh doanh, tờ khai thuế TNDN cho năm 2024, hồ sơ nhập khẩu nguyên liệu, các khoản vay còn dư nợ trong năm 2024 (đặc biệt từ SOCBs và VDB...)

02

Doanh nghiệp cần gửi dự thảo Bản trả lời và Tài liệu liên quan cho Cục PVTM để rà soát đối chiếu với Bản trả lời của Chính phủ để đảm bảo sự thống nhất

03

Cần sự phối hợp, kênh trao đổi thông tin thường xuyên với Cục PVTM, sự hỗ trợ của luật sư doanh nghiệp.

Một số lưu ý trong điều tra CTC

Ngưỡng chuẩn lãi suất

Lãi suất vay ngắn hạn: dùng lãi suất tại quốc gia khác có GNI tương đương Việt Nam, có điều chỉnh lạm phát

Lãi suất vay dài hạn: quy đổi từ lãi suất ngắn và trung hạn báo cáo lên IMF, có điều chỉnh lạm phát

Lãi suất vay ngoại tệ: dùng lãi suất LIBOR 01 năm

Ngưỡng chuẩn giá đất

DOC dùng giá cho thuê đất tại thành phố của nước ngoài. Ví dụ trong vụ CTC tôm 2013, lựa chọn thành phố Hyderabad của bang Andhra Pradesh, Ấn Độ, vì trong số các bang có trong dữ liệu của Ấn Độ, bang này có mật độ dân số tương đồng với khu vực của 02 doanh nghiệp bị đơn; trong vụ CTC tôm 2023, lựa chọn Thái Lan.

Doanh nghiệp cần lưu ý thời hạn nộp Bình luận về ngưỡng chuẩn lãi suất và đất để bảo vệ lợi ích cho mình. Ngưỡng chuẩn sẽ trực tiếp ảnh hưởng đến biên độ trợ cấp của doanh nghiệp.

Factual information placed on the record of the proceeding by the Department. The Department may place factual information on the record of the proceeding at any time. An interested party is permitted one opportunity to submit factual information to rebut, clarify, or correct factual information placed on the record of the proceeding by the Department by a date specified by the Secretary.

Lưu ý và khuyến nghị cho doanh nghiệp trong điều tra CTC

Có công văn xác nhận tham gia và đề nghị hỗ trợ gửi Cục PVTM

Xem xét thuê luật sư tư vấn hỗ trợ, đặc biệt chú ý vấn đề ngưỡng chuẩn

Hợp tác đầy đủ, toàn diện, cung cấp thông tin, tài liệu theo yêu cầu của DOC

Phối hợp chặt chẽ với Hiệp hội, Cục PVTM - Bộ Công Thương đảm bảo thông tin cung cấp thống nhất, phối hợp và hỗ trợ khi cần thiết

Chuẩn bị tốt cho quá trình thẩm tra tại chỗ, gửi bình luận và phản biện đúng hạn đối với Kết luận sơ bộ/Kết luận cuối cùng

Xem xét đấu tranh ở vấn đề thiệt hại



LƯU Ý KHI TRẢ LỜI BẢN CÂU HỎI

Cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực

Nộp đúng thời hạn, đúng cách thức (ACCESS)

Ngôn ngữ, hình thức, cấu trúc bản trả lời theo hướng dẫn

Sự hỗ trợ của luật sư tư vấn

Phối hợp, trao đổi với Cục PVTM

HẬU QUẢ CỦA VIỆC KHÔNG HỢP TÁC HOẶC HỢP TÁC KHÔNG ĐẦY ĐỦ

Thông tin không đầy đủ

AFA = Adverse Facts Available

Thông tin không chính xác

Nộp muộn

Không nộp



→ BỊ COI LÀ BẤT HỢP TÁC HOẶC HỢP TÁC KHÔNG ĐẦY ĐỦ → AFA → BỊ ÁP MỨC THUẾ CAO, CÓ THỂ MẤT THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

Trân trọng cảm ơn!

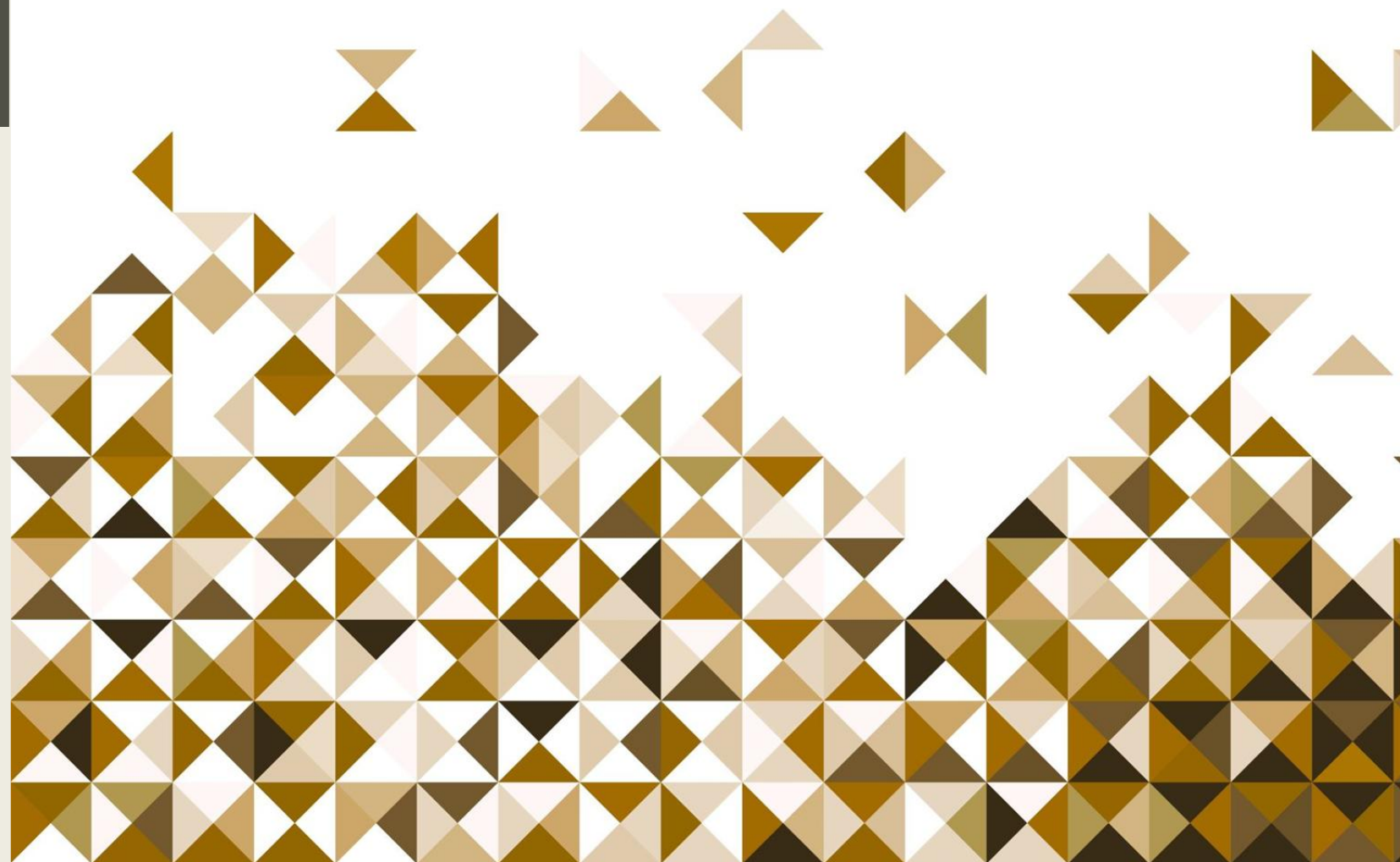
**Phòng Xử lý phòng vệ thương
mại nước ngoài**

Cục Phòng vệ thương mại

Bộ Công Thương

Website: <http://trav.gov.vn/>

*23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà
Nội*



Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

- ❖ Tài liệu chỉ nhằm mục đích phục vụ cho hội thảo trực tuyến “Hoa Kỳ điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp: Thực tiễn và Khuyến nghị“, đồng tổ chức bởi Hiệp hội gỗ Và lâm sản Việt Nam (VIFOREST) và Dự án “Hỗ trợ thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện VPA/FLEGT tại Việt Nam” do GIZ cùng phối hợp với Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện.
- ❖ Những nội dung, diễn giải, các kết quả phân tích, và các khuyến nghị trong tài liệu này dựa trên những thông tin thu thập bởi GIZ, tư vấn, đối tác của GIZ, và những người cung cấp thông tin và dữ liệu, và không nhất thiết phải đại diện cho quan điểm của GIZ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường hay BMZ. Những cơ quan, đơn vị này từ chối chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc sử dụng tài liệu này và các thông tin được cung cấp trong tài liệu bởi các cá nhân và tổ chức khác, cũng như bất kỳ tổn thất nào là kết quả của hành động đó.